TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: **55**/2025/QĐST-HNGĐ	Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 45/2025/TLST - HNGĐ ngày 22/7/2025 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Anh ĐỖ TUẤN A - sinh năm 1986

HKTT và nơi cư trú: cụm 1 thôn Q, xã Đ, Thành phố Hà Nội.

Số CCCD: 001086028801 cấp ngày 21/3/2022.

Bị đơn: Chị NGUYỄN THỊ T - sinh năm 1992

HKTT và nơi cư trú: số 314 đường P Tuệ, xã Đ, Thành phố Hà Nội.

Số CCCD: 001192037380 cấp ngày 16/8/2021.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/7/2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Tuấn A và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh Đỗ Tuấn A và chị Nguyễn Thị T có 01 con chung là Đỗ Ngọc U, sinh ngày 16/10/2021. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Tuấn A và chị T: giao anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu U. Anh Tuấn A không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét. Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: anh Tuấn A và chị T không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: anh Đỗ Tuấn A tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí LHST, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng do anh Tuấn A đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 11 - Hà Nội (Biên lai số 0001372 ngày 22/7/2025). Trả lại anh Tuấn A 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 11 - Hà Nội;
- Các đương sự;
- UBND xã V, huyện T, Hà Nội (nay là xã Đ, Hà Nội. Giấy chứng nhận kết hôn số 48 ngày 08/4/2022);
- Lưu HS;